

TRÁN CỦA TRÀ LIÊN VÀ HÌNH TƯỢNG CÂY THẦN SIVA TRONG ĐIÊU KHẮC CHĂMPA

NGÔ VĂN DOANH*

Cuối năm 2006, tôi được tác giả Vũ Kim Lộc, một nhà sưu tầm cổ vật Chăm-pa, gửi tặng cuốn sách mới in của anh có tên là “cổ vật huyền bí”⁽¹⁾. Trong cuốn sách, anh đưa ra những phân tích lý thú về nguồn gốc mang tính biểu tượng của một số cổ vật bằng vàng và bằng đồng khá đặc biệt mà anh sở hữu. Có thể nói, sự hấp dẫn của cuốn sách nằm ngay trong tính độc nhất vô nhị của bản thân hiện vật. Trong số các hiện vật mà cuốn sách giới thiệu và phân tích, tôi đặc biệt thích và cảm thấy có nhiều điểm lạ là cái cây bằng vàng (mà tác giả cuốn sách cho là “cây trầm hương”) có nguồn gốc từ Quảng Trị. Rồi thì, trong những lúc trao đổi với nhau, Vũ Kim Lộc còn cho tôi biết là, theo tiến sĩ Lê Đình Phụng (chuyên gia về khảo cổ học Chăm-pa), tại Bảo tàng tỉnh Quảng Trị có một bức phù điêu đá cổ Chăm-pa thể hiện một cái cây có hình dáng gần giống cái cây trầm hương bằng

vàng của anh. Vì đam mê và muốn hiểu rõ hơn giá trị của hiện vật mà mình đang có, Vũ Kim Lộc còn từ Thành phố Hồ Chí Minh ra tận Quảng Trị để xem bằng được tác phẩm điêu khắc đá kia. Và, anh đã gửi cho tôi cả ảnh và những thông tin chi tiết về hiện vật bằng đá thể hiện một cái cây giống với cái cây bằng vàng của anh. Tôi đã nghiên cứu kỹ tám hình và thấy quả là hai cái cây (một thể hiện trên đá và một bằng vàng) rất giống nhau về hình dáng và trong một vài chi tiết trang trí. Thế nhưng, điều lý thú và bất ngờ nữa đối với tôi từ những thông tin của Kim Lộc là nguồn gốc của tác phẩm điêu khắc đá: hiện vật được phát hiện năm 1999 tại làng Trà Liên, xã Triệu Giang, tỉnh Quảng Trị. Giữa năm 1998, chúng tôi có ghé Trà Liên và Bảo tàng tỉnh Quảng Trị, nhưng khi đấy hiện vật quan trọng và lý thú này chưa được phát hiện. Chính nhờ có những thông tin về hiện vật mới khá

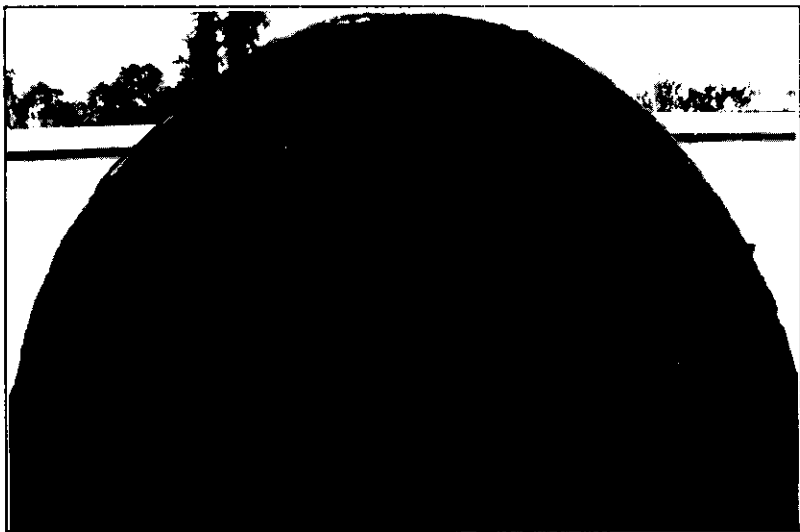
* PGS. TS Ngô Văn Doanh, Viện Nghiên cứu Đông Nam Á

đặc biệt này của Kim Lộc, mà tôi mới quyết định xem lại những ghi chép của mình và những nghiên cứu của những người khác về di tích cổ Champa tại Trà Liên. Và, sau khi đã nghiên cứu kỹ các hiện vật và những dấu tích đã được biết, tôi nhận thấy hiện vật mới phát hiện năm 1999 ở Trà Liên là một tác phẩm điêu khắc vừa rất đẹp và rất cổ về nghệ thuật tạo hình và thời gian được làm, vừa thật độc đáo và kỳ lạ về hình tượng mà tác phẩm thể hiện. Và, dưới đây là những phân tích và cảm nhận của tôi về tác phẩm điêu khắc đặc biệt này.

Hiện vật được phát hiện năm 1999 tại Trà Liên là một trán cửa (hay thường được gọi là "lá nhĩ") hình cung tròn khá lớn (cao 1,20m, cạnh dài 1,30m và dày 0,10m) được làm từ một khối đá sa thạch màu nâu sáng. Hình ảnh trung tâm và lớn nhất ôm chiếm lấy toàn bộ phần điêu khắc của mặt trước trán cửa là một cái cây lớn với thân thẳng và cao nhô lên ở chính giữa; cành và ngọn cây xoè đều một cách cân xứng ra hai bên và rủ xuống thấp. Hai vòm tán cây tạo ra ở hai bên gốc cây hai khoảng lõm trống gần như đối xứng nhau qua cái thân cây. Trong hai ô lõm đó là hai nhân vật (một nam và một nữ) ngồi thẳng trong một tư thế rất tự nhiên, cùng nhìn ra phía trước và được thể hiện cũng khá cân xứng: cả hai đều ngồi hơi nghiêng người và hơi ngả đầu về phía thân cây; cả hai đều ngồi với

một chân (hình bên phải thì chân trái, hình bên trái- chân phải) áp hẳn xuống đất và hướng đầu gối về phía gốc cây. Cả hai nhân vật (nam bên phải, nữ bên trái) đều ngồi trên chiếc bệ hình vuông được tạc loe ra một cách cân xứng ở hai mặt trên và dưới. Ngoài những hình ảnh vừa được giới thiệu một cách khái quát, trên mặt trán cửa không hề có những hoạ tiết hoa văn trang trí nào. Tất cả những yếu tố trên đã ít nhiều góp phần làm tăng thêm tính tự nhiên cho những hình ảnh được thể hiện.

Dù được thể hiện một cách đối xứng về hai phía theo trục đứng là cái thân cây: mỗi phía của tán cây đều có hai cành cùng những chiếc lá được mô tả vừa cân bằng và vừa đối xứng nhau qua trục giữa tạo thành ngọn cây gồm những chiếc lá chồng lên kế tiếp nhau và vươn thẳng lên từ phần trên của thân cây. Những chiếc lá to tạo thành cành ngọn của cây có hình dáng như một đoá hoa nhọn có ba cánh (một ở giữa và hai ở hai bên). Những đường chéo song song trên thân cây tạo cho cây vừa có



Trà Liên - Quảng Trị (cao 1,2m, ngang dày 2,1m)

Ảnh: Ngô Văn Doanh

vẻ dáng vươn cao thanh tú và vừa có một mối gắn kết hữu cơ từ gốc cây lên đến các cành, các lá và tới tận ngọn cây. Với cách thể hiện vừa đăng đối, trang trọng và liên thông cả ba phần của cây, vừa có vị trí như một trục trung tâm và như bao trùm lên tất cả bố cục của hình ảnh được thể hiện, theo suy nghĩ của chúng tôi, cái cây của trán cửa Trà Liên là một dạng của cây vũ trụ. Tính chất cây vũ trụ của hình cây Trà Liên còn được nhấn mạnh bằng hai nhân vật nam và nữ được thể hiện đăng đối và cân xứng ở hai bên thân cây.

Theo các nhà nghiên cứu, cây vũ trụ là một hình tượng nhận thức mang tính thần thoại rất đặc trưng và phổ quát ở hầu khắp các dân tộc trên thế giới. Hình tượng cây vũ trụ, trên thực tế, đã được thể hiện hoặc dưới dạng đúng nghĩa là cây vũ trụ, hoặc dưới những biến thể khác nhau nhằm nhấn mạnh một chức năng nào đấy của cây vũ trụ như “cây cuộc sống”, “cây trù phú”, “cây thiên giới”, “cây trung tâm”, “cây huyền bí”, “cây nhận thức”, “cây Shaman”... Không chỉ mang tính phổ quát toàn nhân loại, hình tượng cây vũ trụ còn là một trong những biểu tượng thần thoại mang tính nhận thức luận ra đời từ rất sớm trong lịch sử loài người và thể hiện những nhận thức mang tính thế giới quan khác nhau của con người về trật tự của vũ trụ. Dù có là biểu tượng thể hiện cho những quan niệm khác nhau như về sự kết hợp và thống nhất của các thế giới hay các mặt đối lập: trên- dưới, trời- đất, lửa- nước, âm- dương..., về sự liên thông của không và thời gian: ba thế giới (bên trên, giữa và bên dưới), ba thời điểm của thời gian (quá khứ, hiện tại và tương lai), ba phần của cơ thể con người (đầu, mình

và các chi), ba dạng nguyên tố của tự nhiên (lửa, đất và nước)..., về mô hình khái quát của những quan hệ hôn nhân và rộng hơn là của các quan hệ tông tộc... về cấu trúc của thế giới..., cây vũ trụ thường được thể hiện hay mô tả (bằng hình ảnh, bằng ngôn từ...) là một cây cao lớn với thân thẳng, tán rộng và xoè cân đối về hai bên và có vị trí là hình ảnh trung tâm. Và, như thường lệ, những hình ảnh phụ trợ khác luôn luôn được thể hiện hay mô tả đối xứng với nhau ở hai bên cây vũ trụ. Có thể thấy cách mô tả và thể hiện cây vũ trụ theo quy tắc như chúng tôi vừa trình bày trong rất nhiều tác phẩm điêu khắc, hội họa... của nhiều dân tộc trên thế giới từ thời xa xưa cho tới nay⁽²⁾.

Không còn nghi ngờ gì, theo suy nghĩ của chúng tôi, cái cây của Trà Liên là một dạng biểu hiện của cây vũ trụ. Thế nhưng, nội dung biểu hiện cụ thể của cây vũ trụ Trà Liên là gì? Để làm rõ được nội dung cụ thể của hình điêu khắc Trà Liên, không thể không tìm hiểu hai nhân vật được thể hiện đối xứng ở hai bên thân cây. Qua nghiên cứu hình ảnh hai nhân vật trên trong những biểu hiện cụ thể, chúng tôi nhận thấy hình ảnh thần Siva ở nhân vật nam ngồi bên phải của thân cây qua hình trăng lưỡi liềm trang điểm trên đỉnh búi tóc. Và, như vậy thì nhân vật nữ ngồi đối xứng với thần Siva ở bên kia thân cây chính là tính nữ (*Shakti*) hay vợ (*Devi*) của thần. Chính hai nhân vật được thể hiện ở hai bên thân cây đã chỉ rõ cái cây của Trà Liên chính là “cây thiên giới” trên đỉnh thần sơn Kailasa của thần Siva. Trên nhiều hình phù điêu Hindu giáo thể hiện núi Kailasa, thông thường đều có cảnh hai vợ chồng thần Siva đang âu yếm

bên nhau dưới gốc một thân cây lớn- cây trục trung tâm của núi thần Kailasa. Có thể thấy hình ảnh cây thần trên núi Kailasa cùng thân Siva và người vợ của thần trong nhiều tác phẩm điêu khắc cổ của Ấn Độ, Campuchia, Champa...

Không còn nghi ngờ gì nữa, hai nhân vật ngồi hai bên gốc cây vũ trụ kia chính là thần Siva và tính nữ (Shakti) hay Devi, vợ thần (có thể là nàng sơn nữ Parvati). Thế nhưng, ở trán cửa Trà Liên, cặp đôi vợ chồng Siva - Parvati lại không ngồi sát nhau hay ôm ấp nhau như thường thấy mà lại ngồi tách biệt nhau ra trên hai chiếc ngai khác nhau và bị phân tách bằng cả một thân cây to. Rõ ràng là hai người không hề thể hiện một động tác hay một trạng thái gì để biểu lộ sự âu yếm. Hai nhân vật được mô tả gần như bình đẳng với nhau về mọi biểu hiện: kích thước, cơ thể bằng nhau, ăn vận và trang điểm như nhau (cùng ở trần và chỉ mặc tấm che phần dưới cơ thể, cùng đeo vòng cổ, vòng tai và vòng tay giống nhau, cùng ngồi trên những chiếc ngai vuông có hình dáng như nhau). Theo cảm nhận của chúng tôi, hai nhân vật ở Trà Liên hiện lên ở hai bên gốc cây là những hình ảnh mang tính biểu tượng nhiều hơn là những nhân vật cụ thể (có thể đó là Siva và Parvati). Mà, như được mô tả và thể hiện trong văn học và nghệ thuật Hindu giáo, cặp đôi nam thần và nữ thần (có thể là Siva và Devi hay Shakti của thần) được biểu hiện độc lập trong một khái niệm gắn kết như của Trà Liên thường là một trong những hình ảnh thể hiện biểu tượng sức mạnh của thần Siva: sự thống nhất hai yếu tố độc lập Âm - Dương để tạo thành sức mạnh và sinh lực thần linh của vũ trụ.

Nếu như ở những linh vật thờ, biểu tượng này được thể hiện thành hình ảnh kết hợp Linga- Yoni, thì ở trán cửa Trà Liên, lại là hình ảnh Siva và Shakti hay Devi- âm lực vũ trụ của thần. Mà, một trong những dạng thức của cây vũ trụ là làm hình ảnh biểu tượng cho mô hình quan hệ hôn nhân và cây phả hệ tông tộc. Trong quan niệm của Hindu giáo, sự gắn kết giữa thần Siva và Shakti hay Devi là cuộc hôn nhân vũ trụ, cuộc hôn nhân thần linh. Và, theo quan niệm của Hindu giáo, sự kết hôn thần linh này sinh ra sức mạnh trường tồn và phồn thực của vũ trụ. Hơn thế nữa, theo các nhà nghiên cứu, tín ngưỡng thờ cây nguyên thủy đã được hoà nhập vào Siva giáo và, vì thế, thần Siva đôi khi được hoá thân thành cây⁽³⁾. Không chỉ trong Hindu giáo, mà trong nhiều tôn giáo và tín ngưỡng khác nhau của nhiều dân tộc trên thế giới, vị thần tối cao mang chức năng sinh tồn và phồn thực của cả vũ trụ thường hay mang biểu tượng cây. Ví dụ, như J.G.Frazer, trong cuốn "Cành vàng", đã cho biết, người Hy Lạp và người La Mã cổ gắn liền cây sồi với vị thần chủ tối cao của họ là Zeus và Jupiter. Theo J.G.Frazer, tại khu thánh địa nổi tiếng nhất Dobone của Hy Lạp, thần Zeus được thờ ở trong cây sồi; trên quả núi Lycée ở Arcadia, thần Zeus là vị thần của cây sồi và của mưa; ở Béotie, Zeus và Hera vợ thần được thờ là nam thần và nữ thần cây sồi; người La Mã thờ Jupiter như vị thần không chỉ của cây sồi mà còn của mưa và sấm; người Celtes thờ Zeus và hình tượng Zeus là một cây sồi lớn; ở người Slavơ, cây sồi từng là cây thiêng của thần sấm Perun, vị thần ngang hàng với Zeus và Jupiter; người Đức cổ đại thường dâng cây sồi cho thần sấm Donar hay Thunar và

thần cây sồi cũng đồng thời là thần sấm... Và, trên cơ sở những nghiên cứu của mình, J.G. Frazer đưa ra khái quát là, một vị thần của cây sồi, của sấm và mưa xưa kia được mọi nhánh chủ yếu của giống người Aryen ở châu Âu tôn thờ và cũng chính là vị thần chủ yếu trong thần điện của họ⁽⁴⁾. Như các nhà khoa học đã chứng minh, những người theo đạo Hindu ở Ấn Độ thời cổ, xét về mặt nhân chủng, là những người gốc Aryen. Và, cũng theo các nhà nghiên cứu, thần Siva của Hindu giáo có nguồn gốc là sự kết hợp giữa thần Rudra (thần sấm) của người Aryen với thần Siva của cư dân bản địa Ấn Độ. Do vậy, theo chúng tôi, tác phẩm điêu khắc trán cửa Trà Liên thể hiện biểu tượng sức mạnh thần linh mang tính vũ trụ của thần Siva dưới dạng “cây sinh trưởng”, “cây trù phú”, một biểu tượng gần giống với biểu tượng kết hợp linga-yoni. Không còn nghi ngờ gì, theo chúng tôi, hình cây ở Trà Liên chính là cây của vị thần tối cao Siva trong Hindu giáo. Và, có thể nói, cho đến nay, với tất cả những gì được biết, chúng tôi cho rằng, cách thức thể hiện thần Siva và Shakti hay Devi của mình dưới dạng cây thần Siva như ở Trà Liên là duy nhất trong nghệ thuật điêu khắc cổ Chămpa. Và, không chỉ là độc nhất vô nhị, mà chiếc trán cửa bằng đá thể hiện thần Siva cùng Shakti của Trà Liên còn là một tác phẩm điêu khắc có niên đại sớm của nghệ thuật Chămpa.

Do còn khá nguyên vẹn, nên việc xác định phong cách và niên đại cho tác phẩm điêu khắc trán cửa của Trà Liên là không khó. Ngay hình dáng kiểu vòm cong tròn đã đẩy chiếc trán cửa Trà Liên vào nhóm các trán cửa cùng kiểu thuộc phong cách

Mỹ Sơn E1 có niên đại trước thế kỷ IX mà tiêu biểu là các trán cửa Mỹ Sơn F1, Mỹ Sơn C1 và Mỹ Sơn A'1. Điều đặc biệt nữa là, cả ba trán cửa trên đều thể hiện những sự tích gắn với thần sơn của thần Siva. Trán cửa Mỹ Sơn F1 thể hiện cảnh thần quý Ravana lay động núi Kailasa (Ravanagrahamurti). Thế nhưng, rất tiếc là phần trên của trán cửa thể hiện đỉnh Kailasa cùng hai vợ chồng thần Siva đã bị hư hại nặng. Hai trán cửa Mỹ Sơn C1 và Mỹ Sơn A'1 cùng thể hiện cảnh thần Siva múa. Trong hai tác phẩm điêu khắc này, chiếc trán cửa Mỹ Sơn C1 (hiện được bảo quản tại ngôi nhà dài D1 ở Mỹ Sơn) không chỉ còn nguyên vẹn hơn mà còn có nhiều chi tiết để đem so sánh với trán cửa Trà Liên. Trước hết, có thể thấy nữ thần Parvati của Mỹ Sơn C1 được thể hiện có nhiều nét gần với nhân vật nữ của Trà Liên: cùng ngồi thẳng người với đầu gối chân phải choãi mạnh, tay phải đưa vát qua bụng để cầm lấy khuỷu tay của cánh tay trái chống thẳng và hơi nghiêng đầu về bên phải bên trái một cây có vòm tán cong; cùng chỉ mặc chiếc váy vải dài có những đường kẻ dọc song song, đeo những chiếc vòng cổ, vòng tay (cả ở cổ tay và bắp tay) và hoa tai gần giống nhau; cùng có một kiểu búi tóc cao như nhau và cùng ngồi trên chiếc bệ hình vuông giống nhau.

Ngoài ra, nhiều chi tiết của hai nhân vật trên trán cửa Trà Liên được thể hiện gần như đều theo những khuôn hình của phong cách Mỹ Sơn E1. Và, dễ nhận thấy nhất ở đây là những đồ mà hai nhân vật mặc, đội và đeo trên người. Cả hai nhân vật đều đeo trên mình những chiếc vòng cổ, dây thắt phần trên bụng như nhau: vòng cổ có hai vòng và được làm bằng một

dải ngọc (bên trên) và một dải (bên dưới) hình chiếc móc cong vòng về phía dưới và lớn dần hướng về phía trục; dây thắt thân mình xiết vào vòng phía dưới của lồng ngực và chỗ lõm của xương cụt và được đánh dấu bằng bông hoa hình tam giác hướng mũi lên trên. Những chiếc vòng báp tay đều được đeo rất cao, gần như sát vào nách, cũng được trang trí bằng hoạ hoa chạm hình tam giác như của dây thắt thân mình. Cả hai đều có kiểu vấn tóc như nhau: các bím tóc tết lại được búi cao lên thành hình chóp nón cất ngang được giữ lại giữa hai bím tóc đặt ngang trước khi những đầu mút những bím tóc tết thông xuống một cách tự do (có thể thấy rõ hơn kiểu búi tóc này ở pho tượng Siva cũng thuộc phong cách Mỹ Sơn E1 của tháp Mỹ Sơn A'4. Pho tượng hiện được trưng bày tại Bảo tàng điêu khắc Chăm Đà Nẵng). Nhân vật nam của Trà Liên mặc ở bên dưới một y phục giống của các thần Siva của phong cách Mỹ Sơn E1, đặc biệt là Siva ở Trà Kiệu và Siva của trán của Mỹ Sơn A'1: một loại khăn quấn (sarong) ngắn, dừng lại ở ngang đầu gối và có một thân có nếp xếp toả ra, vén lên về phía đằng trước và được giữ lại bởi mép phía trên xuyên qua một dây thắt lưng bằng vải. Và, như tượng Siva của Trà Kiệu (hiện ở Bảo tàng điêu khắc Chăm Đà Nẵng), nhân vật nam của Trà Liên cũng ngồi dựng đầu gối phải lên. Và, cái hồn của phong cách Mỹ Sơn E1 được toát lên rõ nhất trong tác phẩm điêu khắc Trà Liên là nghệ thuật thể hiện các nhân vật một cách sinh động, tự nhiên mà vẫn không làm kém đi tính lý tưởng hoá về đẹp khối hình và đường nét cơ thể của hai vị thần⁽⁵⁾.

Như vậy là, theo nghiên cứu của chúng

tôi, chiếc trán của bằng đá được tìm thấy vào năm cuối cùng của thế kỷ XX tại Trà Liên là một tác phẩm điêu khắc thể hiện một nội dung biểu tượng của Hindu giáo lần đầu tiên được biết tới trong nghệ thuật cổ Chăm-pa: sự hiện diện vừa tách biệt vừa kết hợp của hai biểu tượng cho hai sinh lực âm dương đối lập của vũ trụ bằng những hình ảnh tách rời trong sự gắn kết của hai vị thần nam và nữ (có thể là Siva và Devi). Cũng theo nghiên cứu của chúng tôi, những hình người và vật cùng tất cả những chi tiết trong y, trang phục và trang trí được chạm khắc trên trán của Trà Liên đều được thể hiện theo tinh thần cũng như theo các tiêu chí của phong cách điêu khắc Mỹ Sơn E1. Do vậy, trán của Trà Liên có thể được làm vào khoảng thời gian thế kỷ VIII (nhiều khả năng là vào nửa cuối thế kỷ). Và, với tất cả những nét độc đáo và cổ kính riêng của mình, trán của Trà Liên quả là một tác phẩm điêu khắc đặc biệt, đẹp và có những ý nghĩa tôn giáo khá riêng của nền điêu khắc cổ Chăm-pa./

CHÚ THÍCH

1. Vũ Kim Lộc, *Cổ vật huyền bí*, Nxb. Văn hoá dân tộc, H, 2006.
2. Có thể tham khảo: Cook, R, *The tree of life, image of the cosmos*, L., 1974.
3. Có thể tham khảo: Wolf-Dieter Storl, Ph.D, *Shiva- the wild god of power and ecstasy*, Inner Traditions - India, Mumbai, 2004
4. J.G. Frazer, *Cành vàng- bách khoa thư về văn hoá nguyên thủy*, (bản dịch tiếng Việt), Nxb. Văn hoá Thông tin, Hà Nội, 2007, tr.269-272.